

Số: /KL-TTr TP. Kon Tum, ngày tháng năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra tại UBND phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum**

Thực hiện Quyết định số 44/QĐ-TTr ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chánh Thanh tra thành phố về việc thanh tra tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây thành phố Kon Tum<sup>1</sup>. Từ ngày 06 tháng 5 năm 2023 đến ngày 20 tháng 7 năm 2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Phường Ngô Mây có vị trí địa lý: phía Đông giáp xã Đăk Cấm và phường Duy Tân, phía Tây giáp xã Vinh Quang, phía Nam giáp xã Vinh Quang và phường Quang Trung, phía Bắc giáp xã Đăk La thuộc huyện Đăk Hà. Tổng diện tích tự nhiên là 1.721,78 ha với 05 thôn, tổ dân phố. Dân số trên toàn phường hiện nay có 1.334 hộ với 4.906 khẩu.

Tổng số cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách tại phường là 29 người, trong đó gồm 11 cán bộ; 09 công chức và 09 người hoạt động không chuyên trách.

**B. KẾT QUẢ THANH TRA**

**I. VIỆC THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC GIAO, VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ CÁC KHOẢN THU CHI KHÁC**

**1. Thu - chi ngân sách giai đoạn 2019-2021:**

Từ năm 2019 đến năm 2021, tổng thu ngân sách phường Ngô Mây là 17.842.512.236 đồng, tổng chi ngân sách phường là 17.804.533.520 đồng. Cụ thể qua các năm như sau:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Thu ngân sách</b>	<b>5.833.156.462</b>	<b>6.947.252.217</b>	<b>5.062.103.557</b>
1	Thu kết dư ngân sách năm trước	1.229.406	33.225.504	2.120.102

<sup>1</sup> Thanh tra trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2	Thu chuyển nguồn	886.993.040	1.551.355.846	564.749.309
3	Các khoản thu xã hưởng 100%	76.812.000	69.864.000	67.963.000
4	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.434.070.016	1.265.535.867	1.225.161.146
5	Dự toán giao và thu bổ sung cân đối ngân sách trong năm	3.434.052.000	4.027.271.000	3.202.110.000
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>5.799.930.958</b>	<b>6.945.132.115</b>	<b>5.059.470.447</b>
1	Chi đầu tư	441.759.870	1.649.923.478	455.202.000
2	Chi thường xuyên	3.521.712.242	4.730.459.328	3.982.268.447
3	Chi chương trình 135, bổ sung có mục tiêu	285.103.000		
4	Chi chuyển nguồn	1.551.355.846	564.749.309	622.000.000
<b>III</b>	<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>33.225.504</b>	<b>2.120.102</b>	<b>2.633.110</b>

- Thu ngân sách phường: Năm 2019: Tổng thu ngân sách nhà nước tại phường đạt 5.833.156.462 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 1.667.156.462 đồng (5.833.156.462- 4.166.000.000 đồng), tương ứng với tăng 40%; Năm 2020: Tổng thu ngân sách nhà nước tại phường đạt 6.947.252.217 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 2.551.252.217 đồng (6.947.252.217 - 4.396.000.000), tương ứng 58%; Năm 2021: Tổng thu ngân sách nhà nước tại phường đạt 5.062.103.557 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 1.009.103.557 đồng (5.062.103.557 - 4.053.000.000), tương ứng 24%; Nguyên nhân tăng thu ngân sách tại phường các năm 2019, 2020 và 2021: chủ yếu tăng từ các khoản thu lệ phí môn bài, lệ phí trước bạ nhà, đất, thu tiền sử dụng đất,...

- Chi ngân sách phường: Năm 2019, tổng chi ngân sách tại phường đạt 5.799.930.958 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 1.629.930.958 đồng (5.799.930.958 - 4.170.000.000 đồng), tương ứng 39%; Năm 2020, tổng chi ngân sách tại phường đạt 6.945.132.115 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 2.549.132.115 đồng (6.945.132.115 - 4.396.000.000), tương ứng với 57%; Năm 2021: Tổng chi ngân sách tại phường đạt 5.059.470.447 đồng, tăng so với dự toán thành phố giao là 1.006.470.447 đồng (5.059.470.447 - 4.053.000.000), tương ứng 24%.

## 2. Sổ sách, chứng từ kế toán:

Đơn vị thực hiện mở sổ và khóa sổ, hạch toán kế toán các khoản thu, chi ngân sách tương đối đầy đủ đúng theo quy định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã và Thông tư số 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã ban hành kèm theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005; Thông tư 70/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã. Tuy nhiên, qua kiểm tra còn một số hạn chế sau:

- Sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ không thể hiện đầy đủ tên, nhãn hiệu, quy cách tài sản cố định và công cụ dụng cụ, chưa theo dõi hoặc theo dõi không đầy đủ số lượng tài sản, công cụ dụng cụ đơn vị đã mua sắm và tăng, giảm qua các năm.

- Năm 2019: tại Báo cáo quyết toán có xác nhận của Kho bạc Nhà nước, tổng thu Ngân sách phường là 5.833.156.462 đồng; tuy nhiên tại Sổ tổng hợp thu Ngân sách phường theo dõi là 5.939.064.462 đồng, chênh lệch tăng số tiền: 105.908.000 đồng (*Lý do: Số tiền NSTP cấp tạm ứng cho NS phường*); Đơn vị không cập nhật tại sổ chi tiết chi năm 2019 chỉ theo dõi tạm ứng trên tài khoản.

- Năm 2021: tại Báo cáo quyết toán có xác nhận của Kho bạc Nhà nước, tổng chi Ngân sách phường là 5.059.470.447 đồng; tuy nhiên tại Sổ tổng hợp chi Ngân sách phường theo dõi là 4.604.268.447 đồng, chênh lệch giảm số tiền 455.202.000 đồng (*tiền chi đầu tư phát triển*).

Trên cơ sở hồ sơ, chứng từ Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây cung cấp, qua kiểm tra và xác minh (*chọn mẫu*), nhìn chung đơn vị chấp hành chi NSNN đúng theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như:

### **2.1. Nội dung chi không đúng chế độ, trùng lặp, chi không đúng thực tế phát sinh:**

Qua kiểm tra, phát hiện một số nội dung; đơn vị chi không đúng chế độ, không đúng thực tế và chi trùng lặp với tổng số tiền là **26.755.400 đồng** cụ thể như sau:

- Chi hỗ trợ tiền tiếp công dân năm 2019 không đúng thực tế với số tiền **2.600.000 đồng**, cụ thể: đối chiếu với Sổ theo dõi tiếp công dân tại đơn vị và Bảng chấm công tại chứng từ thanh toán là không khớp (*tại Phiếu chi số 276 ngày 13 tháng 11 năm 2019 và Phiếu chi số 318 ngày 30 tháng 12 năm 2019*).

(*Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*)

- Chi tiền trực cho lực lượng dân quân tự vệ trùng lặp năm 2019 và năm 2021 là **3.515.400 đồng** (*Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*).

- Đơn vị chi trả tiền chế độ cho các đối tượng thụ hưởng, nhưng chưa đảm bảo đề xuất chi ngân sách, với tổng số tiền: **9.700.000 đồng** (*Gồm: Phiếu chi số 60, ngày 03 tháng 9 năm 2020, số tiền: 1.000.000 đồng, chi tiền, chi lễ 2/9 CBUB<sup>2</sup>; Giấy rút dự toán ngân sách số 434, ngày 06 tháng 10 năm 2020, chi mua quà trung thu hỗ trợ các cháu ở khu dân cư, số tiền: 5.000.000 đồng<sup>3</sup>; Phiếu chi số 11 ngày 5/3/2021 chi bù tiền ăn công tác dân vận, không có danh sách nhận tiền với số tiền 3.700.000 đồng*).

- Chi mua dụng cụ vệ sinh, số tiền **9.500.000 đồng** không có hóa đơn (*Chuyển khoản số 15 ngày 26 tháng 01 năm 2021*).

<sup>2</sup> .Không Tờ trình, không Dự trù, không Giấy đề nghị thanh toán và danh sách nhận tiền không ký.

<sup>3</sup> Không Tờ trình, không Dự trù, không Giấy đề nghị thanh toán, không có danh sách nhận quà, ký nhận quà.

- Chi cho Hội nghị hiệp thương chuẩn bị công tác bầu cử, chi vượt với số tiền **1.440.000 đồng** (tại Phiếu chi số 37 ngày 17 ngày 6 năm 2021, chi với tổng số tiền là 5.200.000 đồng) trong đó: Chi cho báo cáo giám sát là 750.000 đồng, vượt 550.000 đồng; Theo Kế hoạch, Đoàn giám sát làm việc cả ngày 2/3/2021; cả ngày 03/3/2021, 1 buổi sáng ngày 04/3/2021 và 1 buổi sáng ngày 07/4/2021. Đơn vị chi tiền cho thành viên Đoàn giám sát: Chi cho thành viên đoàn 50.000 đồng/ngày cho các ngày chỉ làm việc 1 buổi, vượt 25.000 đồng, số tiền chi vượt là 25.000 x 6 người x 2 ngày = 300.000 đồng. Chi cho thành phần tham dự cuộc họp là 40.000 đồng/người, tuy nhiên danh sách nhận tiền lại chi 50.000 đồng, tổng số tiền chi vượt là 590.000 đồng.

## **2.2. Hồ sơ thanh toán thiếu chứng từ kế toán, chi không đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ.**

- Qua kiểm tra, một số hồ sơ thanh toán: thiếu chứng từ trung gian, sai nội dung giữa phiếu chi và chứng từ trung gian, một số hóa đơn không ghi thông tin người bán, người mua hàng không ký vào hóa đơn; một số hợp đồng chưa đầy đủ chữ ký của các bên theo quy định, danh sách ký nhận không đầy đủ<sup>4</sup>, Thanh tra thành phố đề nghị đơn vị bổ sung hoàn thiện chứng từ để đảm bảo điều kiện xuất chi ngân sách.

- Một số nội dung chi cho các chi Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên, Dân vận...không có chế độ, không đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ, với số tiền: **26.500.000 đồng** (cụ thể: tại Phiếu rút số 46 ngày 05 tháng 3 năm 2019, chi tiền mua bánh kẹo tổ chức tọa đàm ngày 8/3 chi Hội phụ nữ tổ dân phố, số tiền: 4.200.000 đồng (06 chi hội, mỗi chi hội 700.000 đồng): không có danh sách ký nhận quà của các chi hội; Phiếu rút số 55 ngày 22 tháng 3 năm 2019, chi tiền mua bánh kẹo tổ chức tọa đàm cho các chi đoàn tổ dân phố, số tiền: 5.200.000 đồng (08 chi đoàn, mỗi chi đoàn 650.000 đồng): PC số 121 ngày 15 tháng 10 năm 2019 chi mua nước, bánh kẹo tọa đàm ngày đại hội các chi hội dân phố (Hội liên hiệp thanh niên, Hội Nông dân, Hội phụ nữ), số tiền 12.600.000 đồng; Chi mua bánh, nước tọa đàm dưới các tổ dân phố ngày thành lập dân vận, số tiền 3.000.000 đồng; Giấy rút tiền số số 269 ngày 23 tháng 12 năm 2021, chi tặng quà 02 Trường học nhân ngày 20/11, số tiền: 3.500.000 đồng, chi vượt so với quy chế chi tiêu nội bộ là 1.500.000 đồng). Đơn vị giải

<sup>4</sup> - Năm 2019: Phiếu chi số 247 ngày 16 tháng 9 năm 2019 chi giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận phường về giám sát quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch trên địa bàn phường, Danh sách không được Chủ tịch phường phê duyệt; Phiếu chi số 272 ngày 31 tháng 10 năm 2019 chi cho cuộc họp Hội đồng nhân dân bất thường, hồ sơ thanh toán không số không ngày cho bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền ký Chủ tịch Hội đồng nhân dân nhưng không đóng dấu, không ký danh sách nhận tiền;

- Năm 2020: Phiếu chi số 32 ngày 21 tháng 05 năm 2020, nội dung: Chi tiền chế độ Đại hội Đảng bộ, số tiền 7.000.000 đồng, tại danh sách 20 đại biểu nhận tiền ngày 27 tháng 05 năm 2020, không có chữ ký của người nhận tiền.

- Năm 2021: PRT số 18 ngày 19/1/2021, chi mua tủ hồ sơ: 3.600.000 đồng. Không có 3 báo giá; PRT số 35 ngày 2/2/2021 chi mua tủ hồ sơ, hợp đồng không ký, không đề xuất, không bàn giao, biên bản nghiệm thu không ngày tháng; PC số 25 ngày 10/5/2021 chi Hội nghị Tổng kết Hội nông dân sản xuất giỏi, số tiền: 3.690.000 đồng. Chủ tịch UBND phường không ký vào Phiếu chi; Không có danh sách ký nhận; PC số 48 ngày 19/7/2021 chi Hội nghị công tác vận động bầu cử, số tiền 1.825.000 đồng, không có hồ sơ thanh toán kèm theo; PC số 54 ngày 26/8/2021 chi bù tiền ăn cho đại hội chữ thập đỏ, hội người cao tuổi, khen thưởng, số tiền: 7.600.000 đồng. Không có chứng từ, hồ sơ thanh toán kèm theo; Không có hồ sơ thanh toán kèm theo.

trình vì tổ chức tọa đàm tại thôn, tổ dân phố để thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân, đồng thời Đoàn Thanh tra nhận thấy đơn vị đã chi cho các Chi hội ở Thôn, Tổ Dân phố, nên kiến nghị không thu hồi số tiền này, nhưng cần phải được kiểm điểm đối với nội dung này.

- Đơn vị chi hỗ trợ chi bộ thôn đặc biệt khó khăn không đúng đối tượng, không có chế độ, tổng số tiền 3.360.000 đồng (tại Phiếu chi số 90 ngày 09/12/2021), trong đó: Chi cho đảng viên làm việc tại phường về sinh hoạt Đảng tại chi bộ thôn (Võ Thị Mỹ Nữ, Nguyễn Ngọc Hưng, Nguyễn Thị Thái, Phạm Giang Nam) số tiền 960.000 đồng (mỗi đảng viên 20.000 đồng/tháng). Đồng thời, cho hỗ trợ tiền xăng cho các ban ngành đoàn thể trong thôn để dọn vệ sinh ngày 30/4 và 01/5, số tiền 500.000 đồng; hỗ trợ tiền xăng ra quân dọn vệ sinh ngày 02/9, số tiền 200.000 đồng; hỗ trợ xăng xe vận động bà con ra quân đầu năm 2021, số tiền 700.000 đồng; hỗ trợ tết Trung thu số tiền 500.000 đồng, hỗ trợ ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, số tiền 500.000 đồng. Tuy nhiên, thực tế đơn vị đã chi cho các ban ngành đoàn thể, người đồng bào dân tộc thiểu số, do đó Đoàn Thanh tra không đề xuất thu hồi đối với số tiền trên, tuy nhiên cần phải tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với nội dung này.

- Việc sắp xếp và lưu trữ hồ sơ chưa khoa học, dẫn đến việc thất lạc chứng từ, hóa đơn, một số chứng từ chi ngân sách tháng 12 năm 2020 đã bị thất lạc (không có chứng từ tại đơn vị) với tổng số tiền là **186.994.163 đồng**. Trong đó: Tiền gửi là **114.910.000 đồng**; Tiền mặt là **72.084.163 đồng**<sup>5</sup>. Tuy nhiên, các khoản chi đều có hóa đơn giá trị gia tăng, đều qua công dịch vụ công Kho bạc nhà nước Kon Tum kiểm soát chi thủ tục hợp pháp, đã được thanh toán. Theo trình bày của bà Phạm Thị Như Huyền, công chức kế toán phường Ngô mây, trong thời gian qua do có sự thay đổi phòng làm việc của kế toán, phòng lưu trữ hồ sơ có sự di chuyển, thay đổi, bên cạnh đó có sử dụng hồ sơ tài chính, kế toán phục vụ các Đoàn kiểm tra, Thanh tra (Sở Kế hoạch-Đầu tư) tại phường, dẫn đến hồ sơ tài chính, kế toán tháng 12/2020 bị thất lạc hồ sơ gốc, chưa tìm thấy để cung cấp cho Đoàn thanh tra theo Quyết định số: 44/QĐ-TTr, ngày 22/11/2023 của Thanh tra thành phố. Đơn vị giải trình do trong quá trình chuyển phòng làm việc, dẫn đến thất lạc hồ sơ. Do đó Đoàn thanh tra đề nghị đơn vị khôi phục lại chứng từ kế toán theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán; đồng thời, không tiến hành kiểm tra, thanh tra đối với các chứng từ này (Các chứng từ thất lạc tại Phụ lục số 3 kèm theo).

### **3. Về mua sắm, quản lý tài sản:**

Từ năm 2019-2021, Ủy ban nhân dân phường Ngô mây đã thực hiện mua sắm các TSCĐ với tổng số tiền 498.693.000 đồng (trong đó, năm 2019: 93.000.000 đồng; năm 2020: 343.600.000 đồng, năm 2021 là 62.093.000 đồng).

<sup>5</sup> Trên cơ sở số liệu trong: Sổ quỹ tiền mặt tháng 12 năm 2020, Sổ tiền gửi Kho bạc tháng 12 năm 2020, đang lưu trữ tại UBND phường Ngô mây. Đoàn thanh tra tiến hành thống kê lại toàn bộ số liệu phát sinh trong Sổ quỹ tiền mặt, Sổ tiền gửi Kho bạc tháng 12 năm 2020, của UBND phường Ngô mây làm cơ sở lưu trữ hồ sơ Đoàn thanh tra (có biên bản xác nhận số liệu kèm theo), do thiếu hồ sơ gốc không đủ cơ sở để kiểm tra, xác minh việc sử dụng ngân sách tháng 12/2020, của UBND phường Ngô mây.

Qua kiểm tra thực tế TSCĐ, CCDC tại đơn vị nhận thấy: Một số tài sản có trong hồ sơ chứng từ, nhưng không có tại đơn vị với tổng số tiền là **13.800.000đồng**, cụ thể:

- Tủ đựng hồ sơ phòng Phó Chủ tịch HĐND (02 cái), Kế toán (01 cái), Đoàn Thanh niên (01 cái), Chủ tịch Hội Cựu chiến binh (01 cái), số tiền 15.000.000 đồng (*tại Giấy rút số 35, ngày 02/02/2021*). Qua kiểm tra thiếu 03/05 tủ đựng hồ sơ với số tiền **9.000.000 đồng**.

- Đơn vị mua mô hình học cụ cho LLDQ (*Giấy chuyển tiền số 252 ngày 08/12/2021, số tiền: 14.150.000 đồng*). Qua kiểm tra thực tế một số bia chiến thuật không có tại kho của đơn vị, với tổng số tiền **4.800.000 đồng**, cụ thể:

- + Bia chiến thuật số 6 (chân gỗ): 03 cái \* 400.000đ = 1.200.000 đồng
- + Bia chiến thuật số 7b (chân gỗ): 03 cái \* 400.000đ = 1.200.000 đồng
- + Bia chiến thuật số 8b (chân gỗ): 03 cái \* 400.000đ = 1.200.000 đồng
- + Bia chiến thuật số 10 (chân gỗ): 03 cái \* 400.000đ = 1.200.000 đồng

Ngoài ra, qua kiểm tra không có 01 Bộ máy vi tính để bàn cho phòng Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Số HĐ 0091509 ngày 14 tháng 7 năm 2020, số tiền: **9.800.000 đồng**; Tuy nhiên, tại đơn vị có 01 Máy vi tính xách tay do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường sử dụng (*không có chứng từ mua sắm*). Đơn vị giải trình do ghi nhầm nội dung trong chứng từ thanh toán, thực tế đơn vị mua máy vi tính xách tay, không phải mua máy vi tính để bàn. Do đó, Đoàn Thanh tra không đề nghị thu hồi đối với số tiền này, tuy nhiên đề nghị đơn vị phải làm rõ trách nhiệm của cá nhân để ra sai sót trên và điều chỉnh tại Sở theo dõi công cụ, dụng cụ theo đúng quy định.

#### **4. Công tác Duy tu công, sửa chữa vỉa hè**

Qua thanh tra nhận thấy, từ năm 2019-2021 Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã sử dụng nguồn vốn sự nghiệp với tổng số tiền: 175.085.472 đồng để sửa chữa các hạng mục (*trong đó, thay thế tấm đan đá mương, hố ga hệ thống thoát nước, lát lại gạch vỉa hè số tiền 151.325.362 đồng*) thuộc đường Hồ Chí Minh (*Quốc lộ 14*) đoạn qua phường Ngô Mây.

Nội dung này, Đoàn thanh tra đã có văn bản<sup>6</sup> đề nghị các cơ quan có liên quan phối hợp cung cấp thông tin về phân cấp quản lý bảo vệ, duy tu, sửa chữa công, vỉa hè đối với đường Hồ Chí Minh (*Quốc lộ 14*). Tuy nhiên, các đơn vị chưa cung cấp được các tài liệu liên quan, Đoàn Thanh tra đã có văn bản<sup>7</sup> đề nghị Khu Quản lý đường bộ III (*thành phố Đà Nẵng*) cung cấp các thông tin có liên quan. Do đó, nội dung này Đoàn Thanh tra sẽ kết luận sau khi có đầy đủ căn cứ, cơ sở<sup>8</sup>.

<sup>6</sup> Văn bản số 254/ĐTTr ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Đoàn Thanh tra.

<sup>7</sup> Văn bản số 267/ĐTTr ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Đoàn Thanh tra.

<sup>8</sup> Căn cứ khoản 3 Điều 78 Luật Thanh tra năm 2022.

## **II. VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG.**

Năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum đã tiến hành thanh tra và ban hành Kết luận số 03/KL-BDT ngày 08 tháng 6 năm 2021, về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về tổ chức thực hiện Chương trình, chính sách dân tộc, niên độ đầu tư từ năm 2017 đến năm 2020 tại Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó có Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây, tại Kết luận đã kiến nghị xử lý về kinh tế tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây với số tiền 2.218.000 đồng. Đơn vị đã thực hiện nộp số tiền trên, do đó, Đoàn Thanh tra không tiến hành kiểm tra đối với các nội dung này.

Đối với các công trình xây dựng cơ bản do Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây làm chủ đầu tư đã Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum tiến hành thanh tra và ban hành Kết luận thanh tra số 02/KL-SKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc thanh tra đối với các công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Kon Tum, trong đó đã thanh tra tất cả các công trình xây dựng cơ bản tại phường Ngô Mây. Do đó, Thanh tra thành phố không thể triển khai thanh tra theo kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt.

## **III. TRÁCH NHIỆM THỦ TRƯỞNG TRONG VIỆC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:**

### **1. Kết quả tiếp công dân:**

Trong 03 năm, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã tổ chức 785 lượt tiếp công dân thường xuyên/22 người, 188 lượt tiếp công dân định kỳ/09 người. Nội dung chủ yếu liên quan đến đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng. Cụ thể: Năm 2019: Tiếp thường xuyên 260 lượt/13 người và tiếp định kỳ 64 lượt/ 5 người; Năm 2020: Tiếp thường xuyên 262 lượt/9 người và tiếp định kỳ 62 lượt/ 2 người. Năm 2021: Tiếp thường xuyên 263 lượt/0 người và tiếp định kỳ 62 lượt/ 2 người.

Qua kiểm tra, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã bố trí phòng tiếp công dân riêng, Phòng tiếp công dân có dán bảng hiệu để Nhân dân nhận biết, có bàn, ghế đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi khi công dân đến liên hệ, niêm yết các văn bản liên quan, nội quy, quy chế đầy đủ, có lịch tiếp công dân và số điện thoại lãnh đạo.

Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã ban hành Quy chế chế tiếp công dân, thời gian tiếp dân vào ngày thứ 5 hằng tuần và ngày 22 hằng tháng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách; đồng thời phân công công chức Văn phòng - Thống kê kiêm nhiệm việc tiếp công dân từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần<sup>9</sup>.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như sau:

<sup>9</sup> Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại Phòng tiếp dân phường Ngô Mây

- Từ tháng 8/2020 đến tháng 7/2021: Vào ngày 22 hàng tháng, tại Sở tiếp công dân không thể hiện việc Bí thư Đảng ủy phường cùng tham dự theo Công văn số 3155/UBND-NC ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố, về việc tiếp công dân trong ngày tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo tỉnh. Qua làm việc, ông Nguyễn Hải Quang - Bí thư Đảng ủy phường Ngô Mây cho biết: trong thời gian trên, ông đang tham gia lớp Cao cấp lý luận Chính trị, do đó không tham gia các buổi tiếp công dân theo Công văn số 3155/UBND-NC ngày 22 tháng 7 năm 2020.

- Sở tiếp công dân không thể hiện đầy đủ nội dung theo quy định: không thể hiện nội dung, không thể hiện kết quả giải quyết nội dung tiếp công dân.

## 2. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý và giải quyết đơn thư

Từ năm 2019-2021<sup>10</sup>, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây tiếp nhận 76 đơn, gồm 0 đơn khiếu nại, 76 đơn kiến nghị<sup>11</sup>. Đơn thuộc thẩm quyền là 70 đơn, đơn không thuộc thẩm quyền là 06 đơn.

Qua kiểm tra, việc giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số tồn tại sau:

- Đơn ông Phạm Ngọc Dự, ông A Kul, A Chul, A Thur, A Rah: Ủy ban nhân dân phường lưu đơn nhưng không có phiếu đề xuất theo quy định.

- Sở theo dõi tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị: việc cập nhật kết quả giải quyết đơn thư chưa đầy đủ.

## 3. Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo:

<sup>10</sup> Năm 2020, Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 13/QĐ-TTr ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chánh Thanh tra thành phố Kon Tum, đã tiến hành kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Kon Tum trong đó có UBND phường Ngô Mây trong 06 tháng đầu năm. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, UBND thành phố đã ban hành Văn bản số 3275/UBND-NC ngày 29 tháng 7 năm 2020 chỉ đạo việc thực hiện kết luận kiểm tra. Do đó Đoàn Thanh tra không kiểm tra các đơn thư được tiếp nhận trong 6 tháng đầu năm 2020 (17 đơn kiến nghị).

<sup>11</sup> \* Năm 2019: Trong năm, UBND phường Ngô Mây tiếp nhận 26 đơn. Theo loại đơn: Đơn khiếu nại: 0 đơn; Đơn tố cáo: 0 đơn; Đơn kiến nghị, phản ánh: 20 đơn; Đơn tranh chấp đất đai: 06 đơn. Theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền: 24 đơn (Trong đó: Khiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; kiến nghị: 18 đơn; tranh chấp đất đai: 06 đơn). Đơn không thuộc thẩm quyền: 02 đơn (đã ban hành văn bản trả lời, hướng dẫn)

Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: Hòa giải thành: 01 đơn; Hòa giải không thành: 04 đơn; rút đơn: 03 đơn (có văn bản về việc rút đơn); kiểm tra thực tế, ban hành văn bản trả lời: 16 đơn.

\* Năm 2020:

Trong năm 2020, UBND phường Ngô Mây tiếp nhận 22 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Gồm: Theo loại đơn: Đơn khiếu nại: 0 đơn; Đơn tố cáo: 0 đơn; Đơn kiến nghị, phản ánh: 17 đơn; Đơn tranh chấp đất đai: 05 đơn. Theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền: 18 đơn (Trong đó: Khiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; kiến nghị: 14 đơn; tranh chấp đất đai: 04 đơn). Đơn không thuộc thẩm quyền: 04 đơn (Ban hành văn bản trả lời, hướng dẫn gửi cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết).

Kết quả giải quyết: Hòa giải thành: 03 đơn; Hòa giải không thành: 02 đơn; rút đơn: 04 đơn; kiểm tra thực tế, ban hành văn bản trả lời: 09 đơn..

Năm 2021: Tiếp nhận 28 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

- Theo loại đơn: Đơn khiếu nại: 0 đơn; Đơn tố cáo: 0 đơn; Đơn kiến nghị, phản ánh: 13 đơn; Đơn tranh chấp đất đai: 15 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền: 28 đơn (Trong đó: Khiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; đơn kiến nghị, phản ánh: 13 đơn; đơn nội dung tranh chấp đất đai, đường đi: 15 đơn). Hòa giải thành: 01 đơn; Hòa giải không thành: 05 đơn; rút đơn: 02 đơn; kiểm tra thực tế, ban hành văn bản trả lời: 20 đơn. Đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

Trong 03 năm (2019, 2020, 2021), Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không đầy đủ<sup>12</sup>.

#### **4. Việc chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư**

Năm 2019: Việc chi trả chế độ hỗ trợ đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư: bảng chấm công không dựa trên Sổ tiếp công dân dẫn đến chi vượt so với thực tế tiếp. Số tiền chi vượt là 2.600.000 đồng; Năm 2020: Đơn vị không chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư; Năm 2021: Đơn vị chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư đảm bảo theo quy định.

### **IV. VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành:**

##### **1.1. Việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của đơn vị và của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:**

Thực hiện Chương trình công tác hằng năm và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố Kon Tum<sup>13</sup>, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản triển khai công tác phòng chống tham nhũng trên địa phương.<sup>14</sup>

##### **1.2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

Trong 03 năm (2019-2021), Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã xây dựng Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*”; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân phường về tổ chức hội nghị tuyên truyền các

<sup>12</sup> Năm 2019: chỉ có báo cáo tháng 01, tháng 10.

Năm 2020: có báo cáo tháng 1,2,3,4,5, quý I, quý II, năm 2020.

Năm 2021: có Báo cáo tháng 4, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm 2021.

<sup>13</sup> Văn bản số 144/UBND-NC ngày 15/01/2019 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố Kon Tum, Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021* trên địa bàn thành phố Kon Tum , Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 05/02/2020 của UBND thành phố về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố Kon Tum năm 2020, Văn bản số 539/UBND-NC ngày 09/02/2021 của UBND thành phố về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn thành phố

<sup>14</sup> Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 04/02/2021 của UBND phường về việc triển khai công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 08/02/2021 của Ủy ban nhân dân phường thực hiện Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 18/12/2020 của UBND thành phố Kon Tum về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

quy định pháp luật về công tác PCTN, Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân phường về việc triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn phường trong năm 2021.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

### **2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:**

Đơn vị thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị như việc công khai Dự toán NSNN giao đầu năm, quyết toán NSNN năm, công khai, minh bạch trong mua sắm công; việc công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí hỗ trợ, viện trợ, huy động; việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức - cán bộ bằng hình thức niêm yết trực tiếp bảng niêm yết của đơn vị.

### **2.2. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc xử lý trách nhiệm, thu hồi và yêu cầu bồi thường trong các vụ việc vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn:**

Hàng năm, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị<sup>15</sup>. Tuy nhiên qua kiểm tra, còn một số nội dung đơn vị chi chưa đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được quy định trong quy chế (*cụ thể tại mục 2.2 Phần I đã nêu*).

### **2.3. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, thực hiện quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng.**

- Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức: Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã niêm yết công khai nội quy, quy chế làm việc tại đơn vị, yêu cầu cán bộ, công chức thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong năm 2021, có 01 trường hợp<sup>16</sup> vi phạm quy chế làm việc (*vi phạm giờ hành chính*), đã được xem xét xử lý theo quy định<sup>17</sup>.

- Trong 03 năm (2019-2021), Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây không có trường hợp tặng quà, nộp lại quà tặng.

### **2.4. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:**

- Đơn vị đã thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Kon Tum năm 2020, Kế hoạch số

<sup>15</sup> Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND phường Ngô Mây về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quyết định 13/QĐ-UBND ngày 06/01/2020, của UBND phường Ngô Mây về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 06/01/2021 của UBND phường Ngô Mây về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ.

<sup>16</sup> Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền, Phó Chủ tịch HĐND phường Ngô Mây.

<sup>17</sup> Tại Văn bản số 1182-CV/TU ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Thành ủy Kon Tum về việc xem xét xử lý cán bộ công chức cấp xã vi phạm quy chế làm việc (sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng).

191/KH-UBND, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố Kon Tum năm 2021. Đơn vị sử dụng phần mềm Kế toán Misa, hệ thống quản lý và điều hành văn bản Ioffice...

- Công tác niêm yết thủ tục hành chính tại đơn vị được thực hiện đúng quy định; nội dung niêm yết công khai đầy đủ theo quy định.

- Một số nội dung thanh toán cho các cá nhân, đơn vị còn chi bằng tiền mặt<sup>18</sup>.

### **2.5. Việc kê khai tài sản, thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, chế độ thông tin, báo cáo:**

Hàng năm, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định. Tỷ lệ kê khai hàng năm đạt 100%<sup>19</sup>.

Trong 03 năm (2019, 2020, 2021), tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây không có công chức chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố.

Đối với việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra: năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum ban hành Kết luận số 03/KL-BDT ngày 08 tháng 6 năm 2021, về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về tổ chức thực hiện Chương trình, chính sách dân tộc, niên độ đầu tư từ năm 2017 đến năm 2020 tại Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó kiến nghị xử lý về kinh tế tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây với số tiền 2.218.000 đồng. Đến nay, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã thực hiện xong.

Ngoài ra, UBND phường Ngô Mây đã thực hiện nghiêm túc việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về phòng, chống tham nhũng theo quy định<sup>20</sup>.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:**

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của đơn vị: Không có.

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

## **C. KẾT LUẬN**

<sup>18</sup> Như: chi hỗ trợ tết dương tết âm; Việc chi chế độ cho cán bộ công chức phụ trách tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại năm 2019.

<sup>19</sup> Năm 2020: Số người phải kê khai: 12 người; Số người đã kê khai: 12 người. Hình thức công khai: công bố tại cuộc họp; Năm 2021: Số người phải kê khai: 09 người; Số người đã kê khai: 09 người. Hình thức công khai: công bố tại cuộc họp và niêm yết tại trụ sở đơn vị.

<sup>20</sup> Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 18/12/2019 về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Báo cáo số 447/BC-UBND ngày 22/12/2020 về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; Báo cáo số 344/BC-UBND ngày 10/12/2021 về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

## 1. Về quản lý tài chính, ngân sách trong các năm 2019, 2020, 2021:

Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã thực hiện công tác quản lý tài chính, ngân sách cơ bản đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo nguồn thu và các nhiệm vụ chi đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại sau:

- Số liệu tại sổ sách kế toán chưa khớp với Báo cáo quyết toán đã được Kho bạc Nhà nước xác nhận; Sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ không thể hiện đầy đủ tên, nhãn hiệu, quy cách tài sản cố định, công cụ dụng cụ và số lượng tài sản, công cụ dụng cụ đơn vị đã mua sắm và số lượng tăng, giảm qua các năm.

- Việc sắp xếp và lưu trữ hồ sơ chưa khoa học, dẫn đến việc thất lạc chứng từ, hóa đơn, một số chứng từ chi ngân sách tháng 12 năm 2020 đã bị thất lạc (*không đủ chứng từ tại đơn vị*) với tổng số tiền là **186.994.163 đồng**. Trong đó: Tiền gửi là 114.910.000 đồng; Tiền mặt là 72.084.163 đồng.

- Một số nội dung chi thiếu chứng từ trung gian, sai nội dung giữa phiếu chi và chứng từ trung gian kèm theo, một số hóa đơn không ghi thông tin người bán, người mua hàng và cũng không ký vào hóa đơn; danh sách ký nhận không đầy đủ; một số hợp đồng chưa đầy đủ chữ ký của các bên theo quy định, chi cho các chi hội không đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ, chi hỗ trợ các thôn đặc biệt khó khăn không đúng đối tượng, không có chế độ.

- Việc theo dõi TSCĐ, CCDC không được đầy đủ, không chặt chẽ dẫn đến thất thoát với tổng số tiền là **13.800.000 đồng**, (*thiếu 03/05 tử dụng hồ sơ với số tiền 9.000.000 đồng; một số mô hình học cụ không có tại đơn vị, với tổng số tiền 4.800.000 đồng*).

- Đơn vị chi Ngân sách không đúng chế độ, không đúng thực tế, không có hóa đơn, chi vượt chế độ, danh sách không ký nhận,...với tổng số tiền **26.755.400 đồng**, cụ thể:

+ Chi hỗ trợ tiền tiếp công dân năm 2019 (*tại Phiếu chi số 276 ngày 13 tháng 11 năm 2019 và Phiếu chi số 318 ngày 30 tháng 12 năm 2019*), đối chiếu với Sổ theo dõi tiếp công dân tại đơn vị và Bảng chấm công tại chứng từ thanh toán là không khớp, chi không đúng thực tế với số tiền **2.600.000 đồng**

+ Chi tiền trực cho lực lượng dân quân tự vệ trùng năm 2019 và năm 2021 là **3.515.400 đồng**.

+ Đơn vị chi trả tiền chế độ cho các đối tượng thụ hưởng, nhưng chưa đảm bảo đề xuất chi ngân sách, với tổng số tiền: **9.700.000 đồng**.

- Chuyển khoản số 15 ngày 26/01/2021 chi mua dụng cụ vệ sinh, số tiền **9.500.000 đồng** không có hóa đơn.

- Phiếu chi số 37 ngày 17 ngày 6 năm 2021, chi cho Hội nghị hiệp thương chuẩn bị công tác bầu cử, số tiền: 5.200.000 đồng, tổng số tiền chi vượt là **1.440.000 đồng**.

## **2. Trách nhiệm thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã bố trí phòng tiếp công dân riêng, Phòng tiếp công dân có dán bảng hiệu để Nhân dân nhận biết, có bàn, ghế đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi khi công dân đến liên hệ, niêm yết các văn bản liên quan, nội quy, quy chế đầy đủ, có lịch tiếp công dân và số điện thoại lãnh đạo; đã ban hành Quy chế tiếp công dân, thời gian tiếp dân vào ngày thứ 5 hằng tuần và ngày 22 hằng tháng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách; đồng thời phân công công chức Văn phòng - Thống kê kiêm nhiệm việc tiếp công dân từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Số tiếp công dân không thể hiện đầy đủ nội dung theo quy định: không thể hiện kết quả giải quyết nội dung tiếp công dân.

- Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không đầy đủ, chi tiền tiếp công dân không đúng thực tế (*không căn cứ vào sổ theo dõi tiếp công dân*).

## **3. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

UBND phường Ngô Mây đã triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, tham nhũng như: xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, thực hiện quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng; kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập; Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra...

Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ, vẫn còn một số nội dung chi cho cá nhân bằng tiền mặt.

## **D. KIẾN NGHỊ**

### **1. Xử lý về kinh tế:**

Yêu cầu Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây thu hồi nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền **40.555.400 đồng** (*Bốn mươi triệu, năm trăm năm mươi lăm ngàn, bốn trăm đồng*), trong đó:

- Chi không đúng chế độ, trùng lặp, chi không đúng thực tế, không có hóa đơn, chi vượt chế độ, chi không theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ với tổng số tiền là **26.755.400 đồng** (*Hai mươi sáu triệu, bảy trăm năm mươi lăm ngàn, bốn trăm đồng*).

- Thiếu TSCĐ đơn vị đã mua sắm nhưng thực tế không có tại Ủy ban nhân dân phường, với tổng số tiền là **13.800.000 đồng** (*Mười ba triệu, tám trăm ngàn đồng chẵn*).

### **2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố:**

### **2.1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây:**

- Xây dựng kế hoạch khắc phục các khuyết điểm, tồn tại đã được nêu tại Phần C Kết luận thanh tra.

- Tiến hành họp kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai phạm nêu tại phần C Kết luận thanh tra; kiểm tra, rà soát, bổ sung các chứng từ trung gian còn thiếu, để đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp của chứng từ kế toán; quản lý chặt chẽ tài sản, công cụ dụng cụ.

- Phục hồi các chứng từ kế toán đã mất theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán, báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để được hướng dẫn thực hiện theo quy định. Hoàn thành **trước ngày 06 tháng 10 năm 2023**.

### **2.2. Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố:**

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây phục hồi các chứng từ kế toán đã mất, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xử lý đối với việc làm mất chứng từ kế toán của Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây theo đúng quy định pháp luật. Trường hợp đến ngày 06 tháng 10 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây chưa phục hồi xong các chứng từ kế toán đã mất thì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xét duyệt quyết toán và hướng dẫn nghiệp vụ cho kế toán tại các xã, phường, trên địa bàn thành phố thực hiện đúng quy định hiện hành, nhằm chấn chỉnh những sai phạm (nếu có).

Trên đây là kết quả thanh tra tại UBND phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- UBKT Thành ủy;
- UBND thành phố;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch TP (p/h);
- Đảng ủy - UBND phường Ngô Mây (t/h);
- Trung tâm VH-TT-DL và TT thành phố (đăng tải trên trang TTĐT TP)
- LĐ Thanh tra TP;
- Lưu VT-HS.

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Quốc Vương**

**PHỤ LỤC 1**  
**Danh sách cá nhân nhận tiền tiếp công dân không đúng với**  
**thực tế năm 2019**

<b>STT</b>	<b>Tên</b>	<b>Số ngày thực tế có tiếp theo SỐ TCD</b>	<b>Số ngày được chi</b>	<b>Chênh lệch</b>	<b>Số liền chênh lệch</b>
1	Huỳnh Công Trình (từ tháng 1-4/2019)	16	34	18	900.000
2	Nguyễn Ngọc Hạnh (từ tháng 5-6/2019)	8	16	8	400.000
3	Trần Diệp Duy (từ tháng 6-12/2019)	28	54	26	1.300.000
<b>TỔNG</b>					<b>2.600.000</b>

**PHỤ LỤC 2**  
**Danh sách chi trùng tiền trực cho Lực lượng dân quân tự vệ**

STT	Họ và tên	Nội dung	Số tiền được nhận/ngày	Số ngày trùng	Thành tiền	Cụ thể ngày trùng	Số tiền chi trùng
1	Phan Viết Khương	Trực SSCĐ Bảo vệ Hội nghị Trung ương lần thứ Tư (Khóa XIII) và Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XV	181,200	2	362,400	06/11/2021	260,000
		Trực tuần tra trong khu theo dõi sức khỏe của phường	130,000		260,000		
2	Nguyễn Công Huân	Trực SSCĐ Bảo vệ Hội nghị Trung ương lần thứ Tư (Khóa XIII) và Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XV	181,200	2	362,400	04/11/2021; 10/11/2021	260,000
		Trực tuần tra trong khu theo dõi sức khỏe của phường	130,000		260,000		
3	Phan Văn Duy	Trực SSCĐ bảo vệ Kỷ niệm 76 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021), Quốc khánh (2/9/1945-25/8/2021) 76 năm Ngày truyền thống LLDQ tỉnh Kon Tum	181,200	4	724,800	18/8/2021; 20/8/2021; 24/8/2021; 26/8/2021	724,800
		Huấn luyện Quân sự đợt 3 năm 2021	181,200		724,800		
		Huấn luyện Quân sự năm 2019	164,200		164,200		
		Trực SSCĐ bảo vệ ngày Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4, 1/5 và kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	164,200	1	164,200	13/04/2019	164,200
4	A Vĩ	Trực SSCĐ bảo vệ Kỷ niệm 76 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021), Quốc khánh (2/9/1945-25/8/2021) 76 năm Ngày truyền thống LLVT tỉnh Kon Tum	181,200	2	362,400	18/8/2021; 24/8/2021	362,400
		Huấn luyện Quân sự đợt 3 (từ ngày 18/8 đến ngày 29/8/2021)	181,200		362,400		

5	Nguyễn Đình Nghĩa	Trực SSCĐ bảo vệ Kỷ niệm 76 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021), Quốc khánh (2/9/1945-25/8/2021) 76 năm Ngày truyền thống LLVT tỉnh Kon Tum	181,200	2	362,400	19/8/2021; 25/8/2021	362,400
		Huấn luyện Quân sự đợt 3 năm 2021	181,200		362,400		
6	Thái Minh Đức	Trực SSCĐ bảo vệ Kỷ niệm 76 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021), Quốc khánh (2/9/1945-25/8/2021) 76 năm Ngày truyền thống LLVT tỉnh Kon Tum	181,200	2	362,400	19/8/2021; 25/8/2021	362,400
		Huấn luyện Quân sự đợt 3 năm 2021	181,200		362,400		
7	Nguyễn Huy Hải	Trực SSCĐ bảo vệ Kỷ niệm 76 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021), Quốc khánh (2/9/1945-25/8/2021) 76 năm Ngày truyền thống LLVT tỉnh Kon Tum	181,200	2	362,400	20/8/2021; 26/8/2021	362,400
		Huấn luyện Quân sự đợt 3 năm 2021	181,200		362,400		
8	Đỗ Ngọc Đạt	Huấn luyện Quân sự năm 2019	164,200	2	328,400	13/4/2019; 15/4/2019	328,400
		Trực SSCĐ bảo vệ ngày Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4, 1/5 và kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	164,200		328,400		
9	Trương Đại Nghĩa	Huấn luyện Quân sự năm 2019	164,200	1	164,200	15/04/2019	164,200
		Trực SSCĐ bảo vệ ngày Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4, 1/5 và kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	164,200		164,200		
10	A Mường	Huấn luyện Quân sự năm 2019	164,200	1	164,200	14/04/2019	164,200
		Trực SSCĐ bảo vệ ngày Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4, 1/5 và kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	164,200		164,200		
<b>TỔNG</b>							<b>3,515,400</b>

### PHỤ LỤC 3

#### Danh sách chứng từ thất lạc

#### I. Tiền gửi tháng 12/2020

STT	Số chứng từ	Ngày/tháng/năm	Diễn giải	Số tiền	Hồ sơ chứng từ lưu
3	CT364	02/12/2020	Chuyển trả tiền hoa tặng các trường học kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11 (SHĐ: 0049416, ngày 27/11/2020)	3.000.000	Không có
8	CT368	08/12/2020	Chuyển trả tiền nước uống phục vụ các kỳ tiếp xúc cử tri của HĐND (SHĐ: 0046532, ngày 03/12/2020)	2.600.000	Không có
9	CT367	09/12/2020	Chuyển tiền mua VPP UBND Quý 4/2020 (SHĐ: 0050151, ngày 07/12/2020). Bộ phận một cửa	19.785.000	Không có
11	CT370	09/12/2020	Chuyển trả tiền mua trà, nước uống, nước tiếp khách, giấy vệ sinh cơ quan (Quý 4) (SHĐ: 0051226 ngày 08/12/2020)	12.000.000	Không có
15	CT374	18/12/2020	Chuyển tiền mua bộ máy vi tính (Phó Chủ tịch UBND) (SHĐ: 0069167, ngày 16/12/2020)	17.680.000	Không có
16	CT375	21/12/2020	Chuyển trả tiền mua công cụ dụng cụ vệ sinh cơ quan (Quý 4) (SHĐ: 0026485, ngày 15/12/2020)	8.500.000	Không có
18	CT377	21/12/2020	Chuyển trả tiền mua vật liệu làm mô hình học cụ cho BCH Quân sự phường (SHĐ: 0000002, ngày 16/12/2020)	8.825.000	Không có
19	CT378	21/12/2020	Chuyển tiền mua quà tặng Nhà Nguyễn tin lành nhân dịp Giáng sinh (SHĐ: 0067241 ngày 18/12/2020)	900.000	Không có
21	CT379	23/12/2020	Chuyển trả tiền thay mực in, sửa chữa máy vi tính, máy photo (SHĐ: 0069181, ngày 17/12/2020)	19.500.000	Không có
24	CT380	25/12/2020	Chuyển trả tiền mua nước uống giải khát giữa giờ phục vụ kỳ họp HĐND (SHĐ: 0071131, ngày 24/12/2020)	1.600.000	Không có
25	CT381	25/12/2020	Chuyển tiền mua VPP cho ban thanh tra nhân dân (SHĐ: 0071969, ngày 21/12/2020)	560.000	Không có
26	CT382	28/12/2020	Chuyển trả PC làm thêm giờ	14.000.000	Không có
27	CT383	28/12/2020	Chuyển tiền mua hoa trang trí kỳ họp HĐND (SHĐ: 0071927, ngày 25/12/2020)	1.500.000	Không có
28	CT384	28/12/2020	Chuyển tiền mua VPP phục vụ kỳ họp HĐND (SHĐ: 0072011 ngày 25/12/2020)	1.200.000	Không có
29	CT385	28/12/2020	Chuyển tiền trang trí hội trường phục vụ kỳ họp HĐND (SHĐ: 0000223, ngày 18/12/2020)	1.200.000	Không có

32	CT389	28/12/2020	Chuyển tiền mua nước uống giải khát giữa giờ hội nghị quán triệt các NQ của ĐH Đảng bộ tỉnh (SHĐ: 0072776 ngày 18/12/2020)	2.060.000	Không có
<b>Tổng cộng</b>				<b>114.910.000</b>	

## II. Tiền mặt

STT	Số phiếu chi	Diễn giải	Số tiền	Hồ sơ chứng từ lưu
2	PC 79	Chi hội nghị tổng kết công tác NCT 2020	3.000.000	Không có
3	PC 80	Chi bù tiền ăn Hội nghị tổng kết HĐND	3.875.000	Không có
4	PC 81	Chi tiền chế độ giám sát của HĐND	7.850.000	Không có
5	PC 82	Chi tiền chế độ tiếp xúc cử tri của ĐB HĐND	24.000.000	Không có
6	PC 83	Chi tiền cho LLDQ tham gia hội thao QP 2020	6.840.000	Không có
7	PC 84	Chi hỗ trợ hoạt động các đoàn thể	1.500.000	Không có
8	PC 85	Chi hỗ trợ chi bộ thôn Đặc biệt khó khăn	4.470.000	Không có
9	PC 86	Chi hoạt động MT ở KDC (Thôn Plei Trum)	1.000.000	Không có
10	PC 87	Chi thăm ốm ĐB HĐND (3 người)	1.500.000	Không có
12	PC 89	Chi hỗ trợ tặng quà quân nhân, nhân dịp 22/12	300.000	Không có
13	PC 90	Chi tiền giám sát các chương trình MTQG giảm nghèo 2020	2.000.000	Không có
15	PC 100	Chi thăm ốm ĐB HĐND (3 người)	1.500.000	Không có
19	PC 94	Chi tiền chế độ báo cáo viên quán triệt NQ của Đảng	200.000	Không có
21	PC 96	Chi chế độ tổng hợp các báo cáo trình kỳ họp HĐND	250.000	Không có
23	PC 98	Chi tiền chế độ giám sát đầu tư cộng đồng	2.000.000	Không có
24	PC 99	Chi hỗ trợ làm công tác lập bản đồ qui hoạch	6.799.163	Không có
25	PC 102	Chi khen thưởng các hội Đoàn thể 2020	5.000.000	Không có
<b>Tổng cộng</b>			<b>72.084.163</b>	